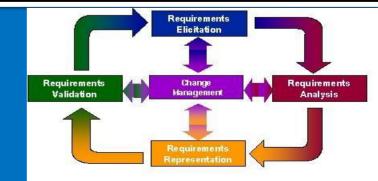
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Học phần:

PHÂN TÍCH & QUẢN LÝ YÊU CẦU PHẦN MỀM



1. Thông tin chung

- Số tín chỉ: 2 TC
 - Nghe giảng lý thuyết: 24 tiết
 - SV thảo luận:, thuyết trình: 12 tiết

2. Phương pháp đánh giá

- Thang điểm: 10
- Trọng số điểm các bài kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ: 30%
- Trọng số điểm bài thi học phần: 70%.
- Hình thức thi: Tự luận

3. Mục tiêu

Kiến thức

- Tập trung vào 2 chủ đề chính:
 - Phân tích yêu cầu &
 - Quản lý yêu cầu một cách khoa học, hiệu quả.

Kỹ năng

- Áp dụng thành thạo các kiến thức đã học cho dự án phần mềm cụ thể.
- Sử dụng thành thạo một trong các công cụ trợ giúp quản lý yêu cầu phần mềm.
- Có khả năng tốt trong việc thuyết trình, viết báo cáo và tương tác nhóm.

4. Tài liệu tham khảo

- [1] Bài giảng Phân tích và quản lý yêu cầu, Bộ môn Công nghệ Phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin, ĐH Công nghệ Thông tin và Truyền thông, ĐH Thái nguyên.
- [2] Peter Zielczynski, Requirements Management Using IBM Rational RequisitePro, IBM Press, ISBN: 0-321-38300-1, 2008.
- [3] Hull, Elizabeth Jacson, and Jeremy Dick, *Requirements Engneering*, London: Spinger, 2005.
- [4] Ian Sommerville's , "Software Engineering"; 7th Ed., Addison Wesley; 2005.
- [5] Risk Lutowski, Software Requirements encapsulation, quality, and Reuse, Auerbach Publication, 2005.

5. Nội dung, lịch trình

- Theo đề cương môn học
 - See <u>link</u>

CHUONG 1

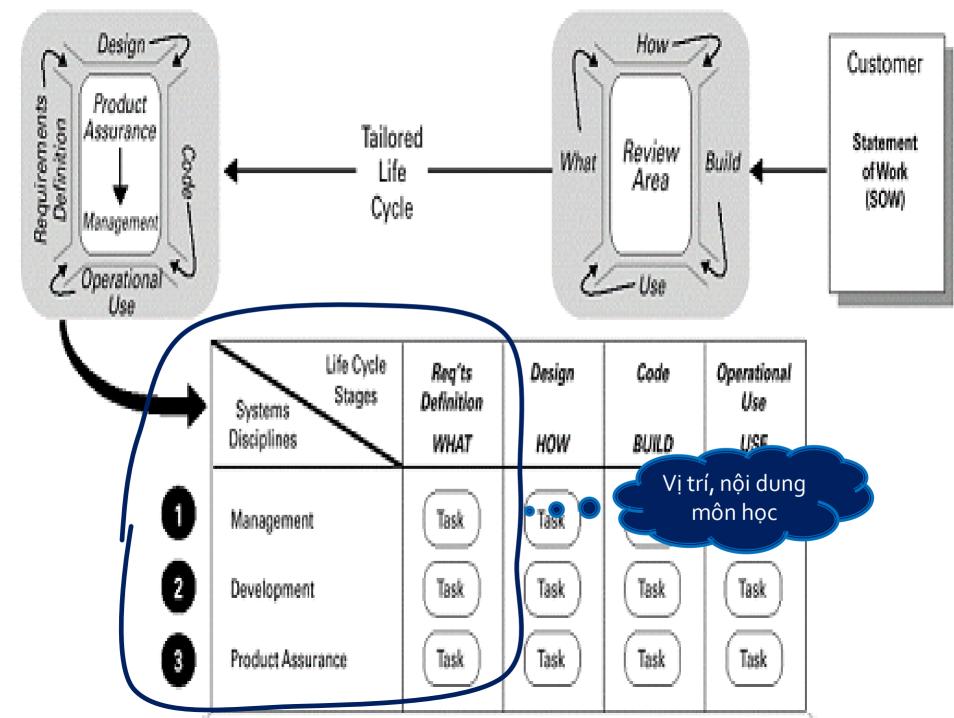
TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH VÀ QUẢN LÝ YÊU CẦU PM

Nội dung

- 1. Kỹ nghệ yêu cầu (RE)
- 2. Yêu cầu phần mềm.
- 3. Kim tự tháp yêu cầu

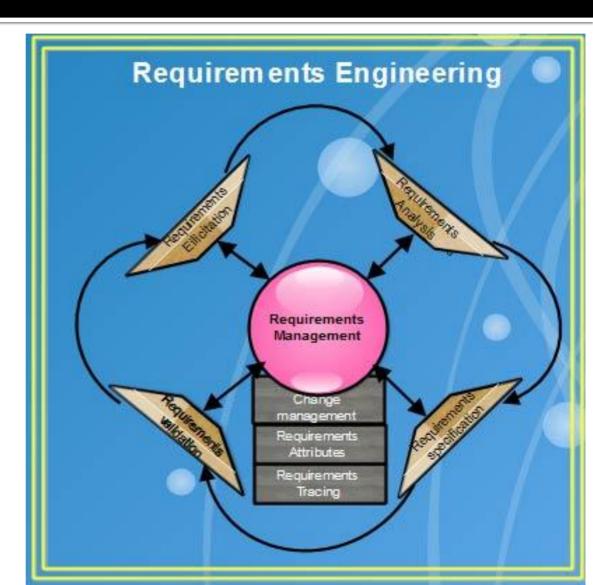
1. Kỹ nghệ yêu cầu

- ~ giai đoạn đầu tiên trong vòng đời p.m
- Vị trí trong vòng đời pm
 - Trả lời câu hỏi WHAT, WHY?
 - Xem hình (dưới)



1. Kỹ nghệ yêu cầu

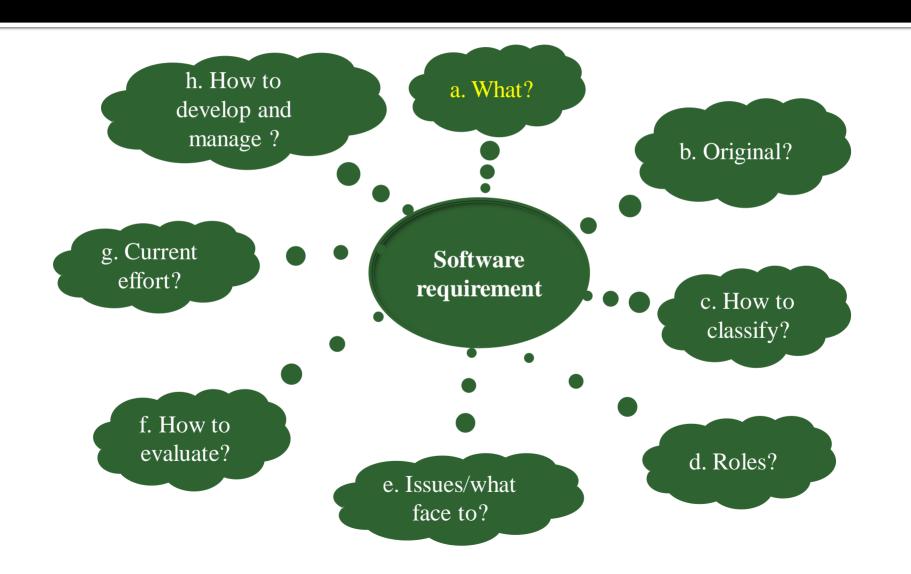
- Nhóm nguyên tắc kỹ nghệ
 - Phát triển,
 - Thu thập, phân tích, đặc tả, thẩm định y.c
 - Quản lý
 - Q.lý thay đổi, các thuộc tính, lưu vết y.c
 - Đảm bảo chất lượng y.c.
 - Yêu cầu ?



Nội dung

- 1. Kỹ nghệ yêu cầu (RE)
- 2. Yêu cầu phần mềm
- 3. Kim tự tháp yêu cầu

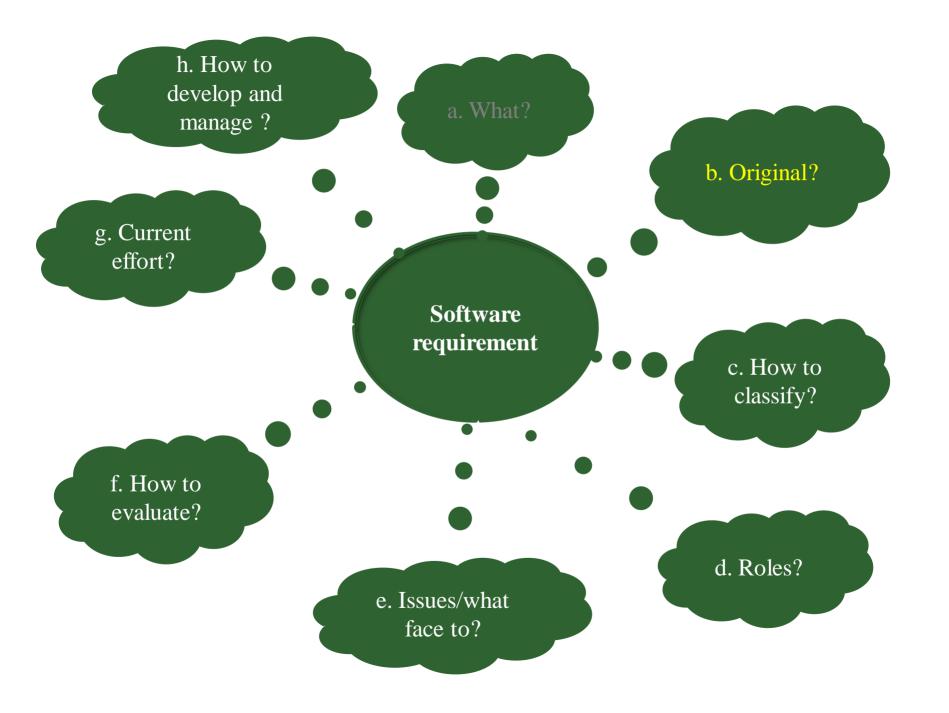
2. Yêu cầu phần mềm



a. Yêu cầu phần mềm là gì?

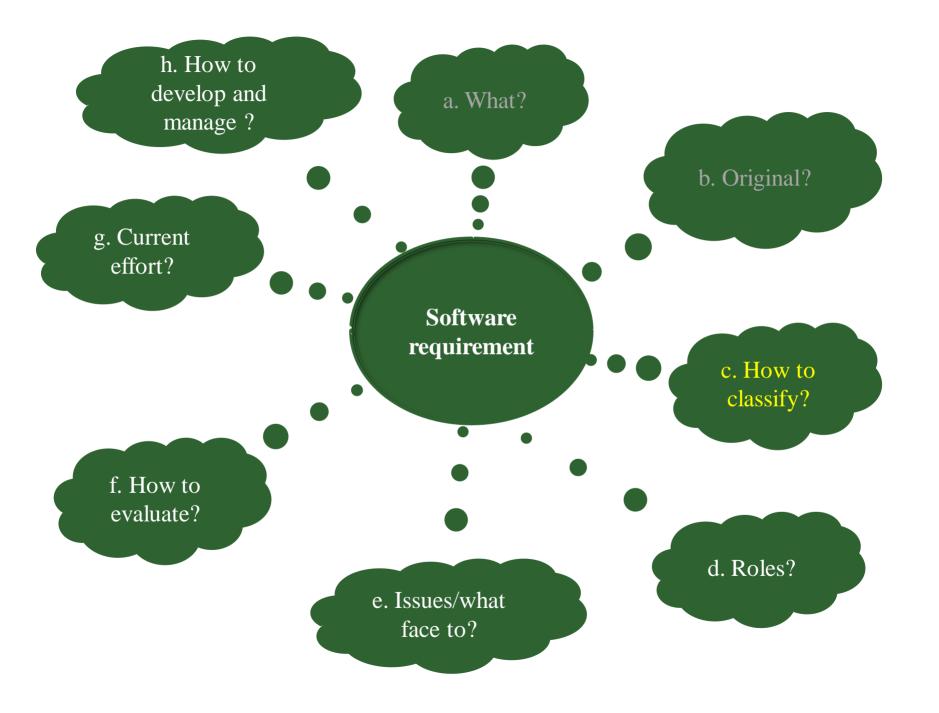
a. Yêu cầu phần mềm là gì

- ~ phát biểu/mô tả về:
 - Dịch vụ p.m cung cấp
 - Mục tiêu p.m cần đạt được
 - Ràng buộc p.m phải tuân theo, hoặc
 - Điều kiện mà hệ thống phải thỏa mãn.
 - •



b. Nguồn gốc của yêu cầu

- Từ các stakeholder.
 - Phần lớn yêu cầu được thu thập từ Stakeholder
 - 2 loại Stakeholder chính
 - Khách hàng,
 - Người dùng cuối.
- Từ các tài liệu liên quan
- Từ các hệ thống/phần mềm cũ hoặc tương tự
- • •



c. Phân loại yêu cầu

- Phân loại
 - Yêu cầu người dùng
 - Yêu cầu hệ thống
 - 1. Yêu cầu chức năng
 - 2. Yêu cầu phi chức năng.
 - 3. Yêu cầu miền ứng dụng.

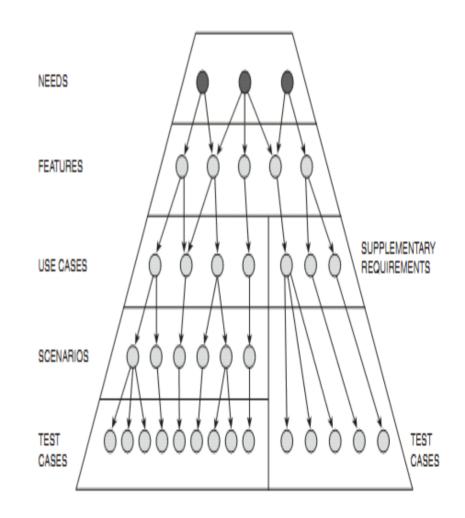
c. Phân loại yêu cầu phần mềm

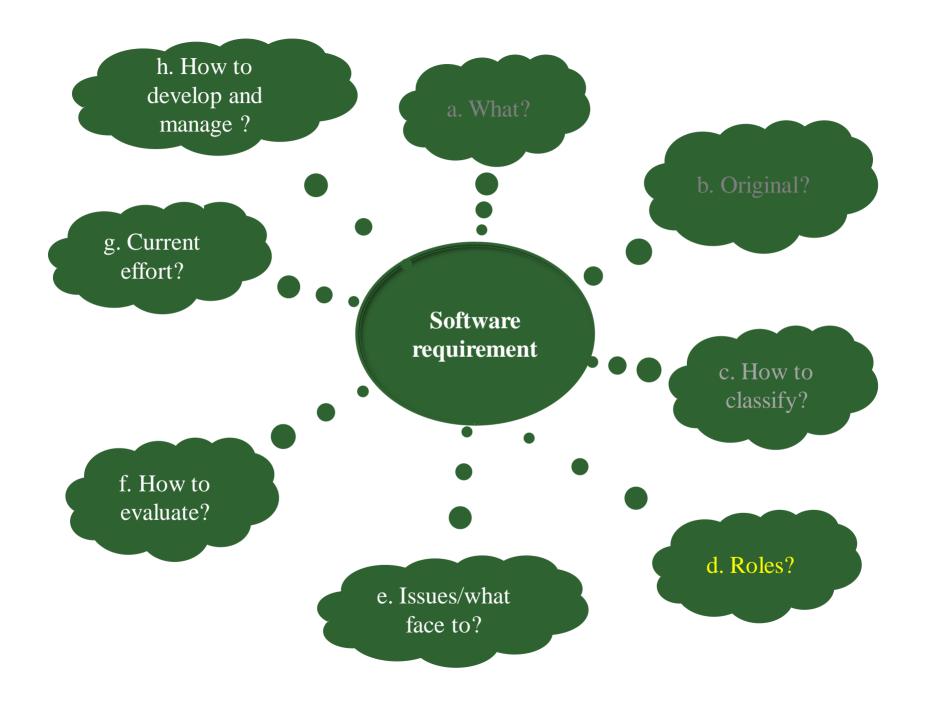
- Yêu cầu phi chức năng
 - Ví dụ (bảng)
- Yêu cầu miền
 - Ví dụ: "Hệ thống có giao diện người dùng tuân theo chuẩn thư viện Z39.50."
 - Cần phát biểu có định lượng

STT	Loại
1	Functionality
2	Usability
3	Reliability
4	Performance
5	Supportability
6	Design Constraints
7	Implementation Requirements
8	Interface Requirements
9	Physical Requirements
10	Documentation Requirements
11	Legal, Copyright, Licensing Requirements
12	Applicable Standards

c. Phân loại yêu cầu

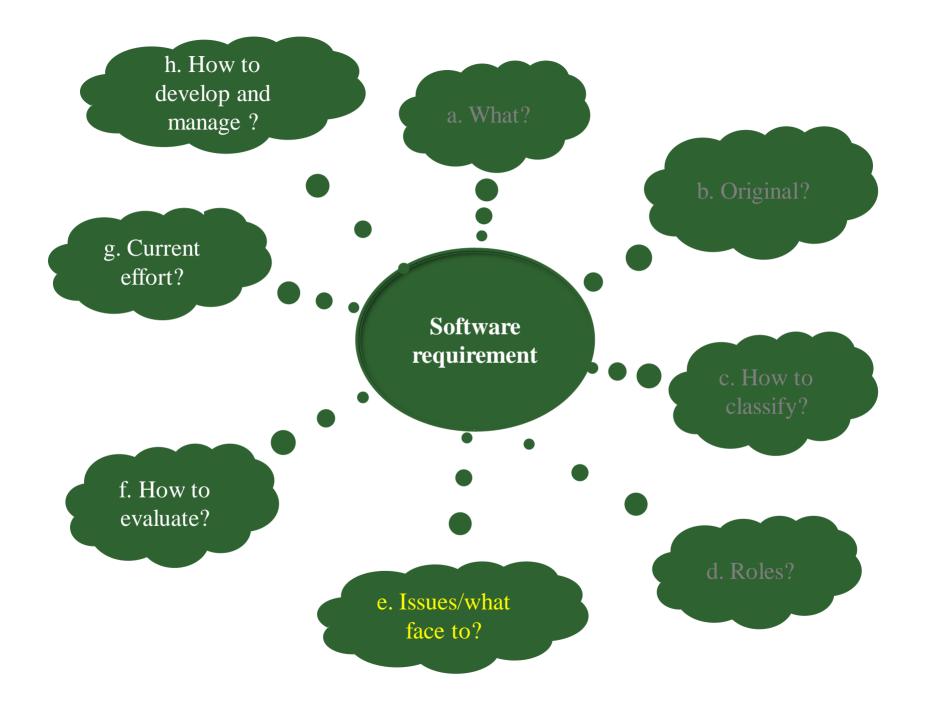
- Ví dụ: RUP
 - Phân loại y.c theo mô hình kim tự tháp
 - Needs+Feature (yêu cầu người dùng)
 - Use Cases (y.c chức năng)
 & Supplementary
 Requirements (y.c phi chức năng).





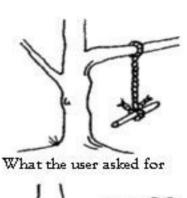
d. Vai trò của yêu cầu

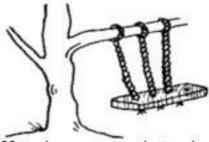
- Cơ sở cho việc mời thầu
 - Cần phát biểu, giải thích rõ ràng, dễ hiểu.
- Cơ sở ký kết hợp đồng thầu
 - Cần đủ chi tiết, chính xác.
- Làm đầu vào cho thiết kế và triển khai
 - Cần đầy đủ, chính xác, rõ ràng, không mâu thuẫn.
- Là nền tảng:
 - Lập kế hoạch dự án; Quản lý rủi ro; Kiểm thử chấp thuận
 - Quản lý thay đổi, quản lý cấu hình và quản lý các phiên bản p.m.

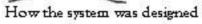


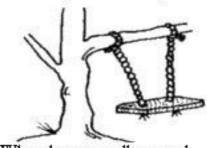
e. Vấn đề liên quan → yc

- Phát triển
 - Giao tiếp không hiệu quả
 - => gây hiểu lầm (hình)
 - Bổ sốt các yêu cầu
- Quản lý
 - Thiếu tài liệu đặc tả;
 - Không khai thác được công cụ trợ giúp
- Thâm định
 - Yêu cầu không được thẩm định kỹ lưỡng trước khi bàn giao.
 - Lỗi bị trì hoãn, ảnh hưởng → các giai đoạn sau
 - Thảm họa.

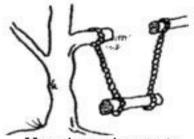




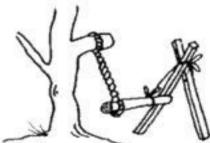




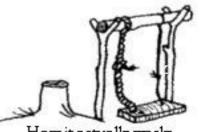
What the user really wanted



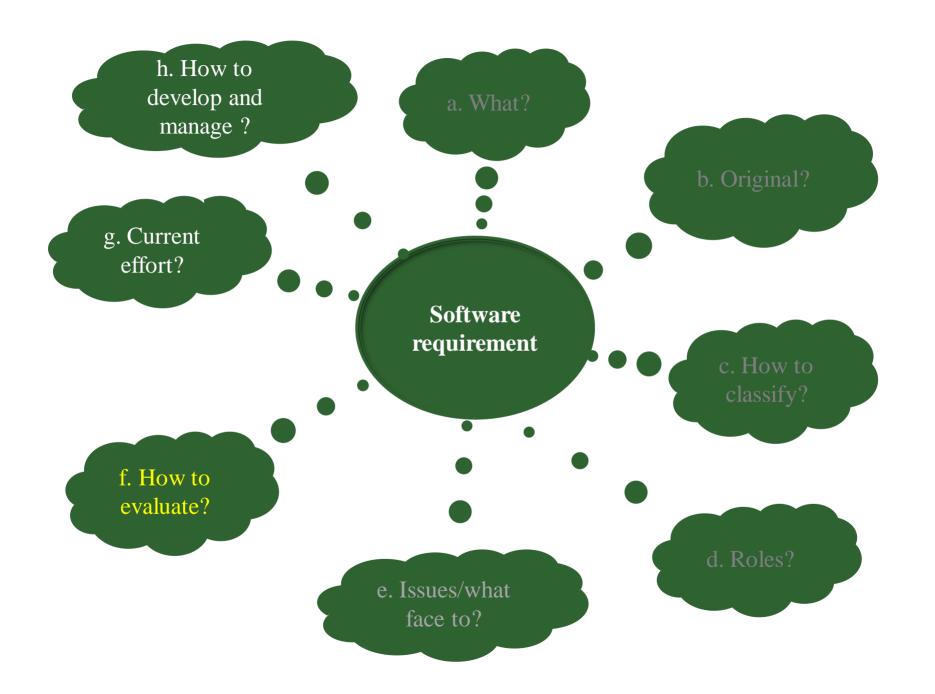
How the analyst saw it



As the programmer wrote it



How it actually works



f. Thẩm định yêu cầu

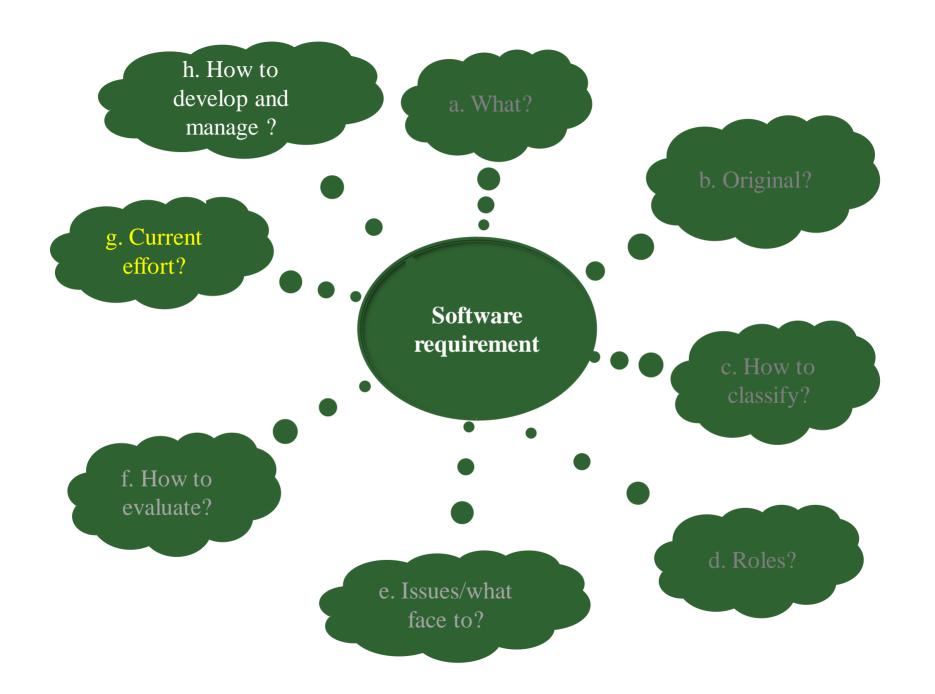
- Mục đích
 - Phát hiện và giải quyết sớm các vấn đề liên quan đến y.c
 - Thẩm định
 - Dựa trên các tiêu chí đánh giá
 - => Tiêu chí?

f. Thẩm định yêu cầu

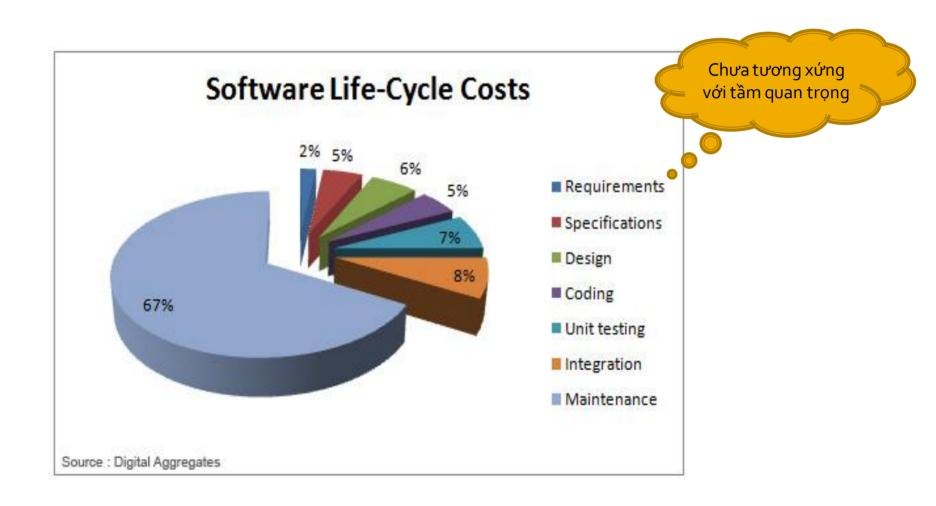
- Các tiêu chí thẩm định từng y.cầu riêng lẻ:
 - Không mập mờ
 - 2. Đúng đắn
 - 3. Nguyên tử
 - 4. Khả thi
 - 5. Có thể kiểm thử
 - 6. Ngắn gọn
 - 7. Cần thiết
 - 8. Khả năng hiểu
 - 9. Độc lập
 - 10. Đầy đủ

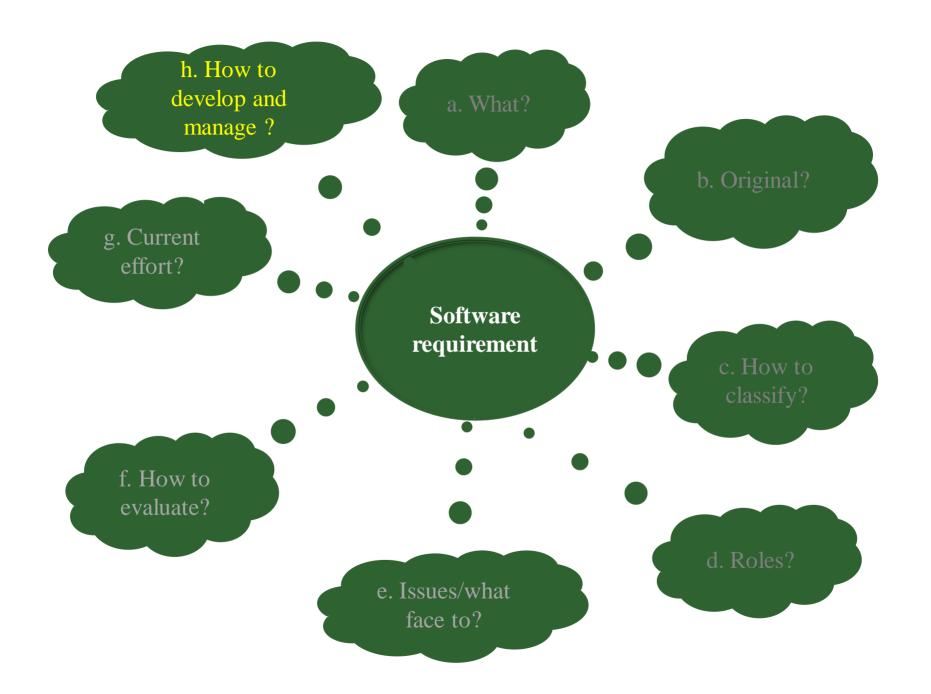
f. Thẩm định yêu cầu

- Ba tiêu chuẩn thẩm định tập y.cầu:
 - 1. Thống nhất (Consistent)
 - 2. Không dư thừa (Nonredundant)
 - 3. Đầy đủ (Complete)



g. Chi phí hiện thời cho RE

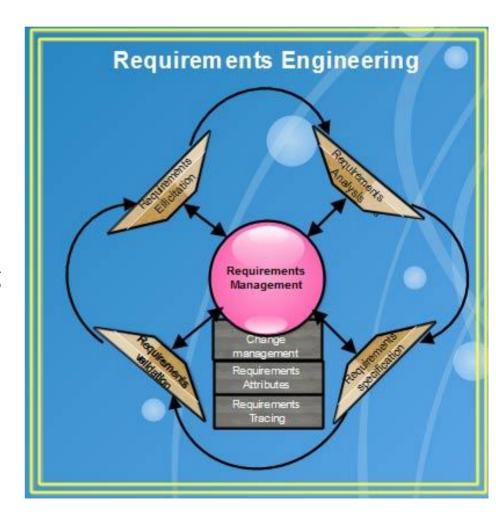




h. Phát triển & quản lý yêu cầu

1. Phát triển: 4 stages (hình)

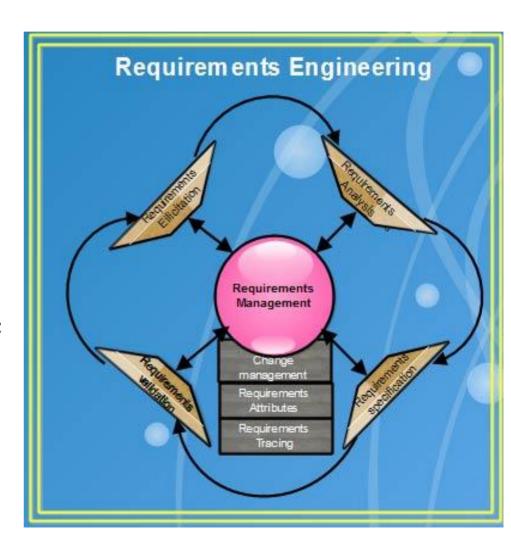
- Sử dụng RUP model
 - 1. Thu thập y.cầu: tăng dần/lặp
 - 2. Phân tích: hướng đối tượng.
 - 3. Đặc tả y.cầu theo các tầng của mô hình kim tự tháp
 - 4. Thẩm định&nghiệm thu
 - Các tiêu chí đánh giá
 - Xây dựng bộ test cases/yêu cầu



h. Phát triển & quản lý yêu cầu

2. Quản lý:

- Thiết lập bản kế hoạch quản lý yêu cầu
- Quản lý y.cầu thay đổi
- Quản lý các thuộc tính của y.cầu
- Quản lý dấu vết giữa các y.cầu
- => Sử dụng mô hình kim tự tháp



h. Phát triển & quản lý yêu cầu

3. Công cụ trợ giúp

- Enterprise Architecture (v.13, v.13), hoặc
- Rational RequisitePro của IBM
 - Hỗ trợ mô hình kim tự tháp yêu cầu

Nội dung

- 1. Kỹ nghệ yêu cầu (RE)
- 2. Yêu cầu phần mềm
- 3. Kim tự tháp yêu cầu

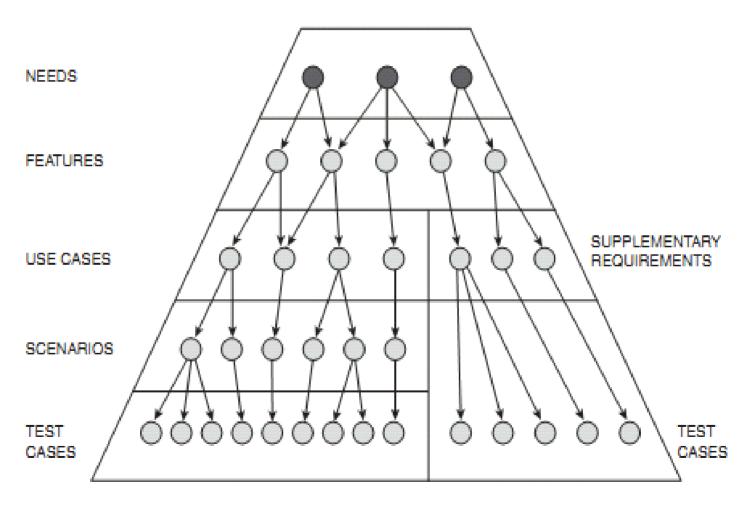
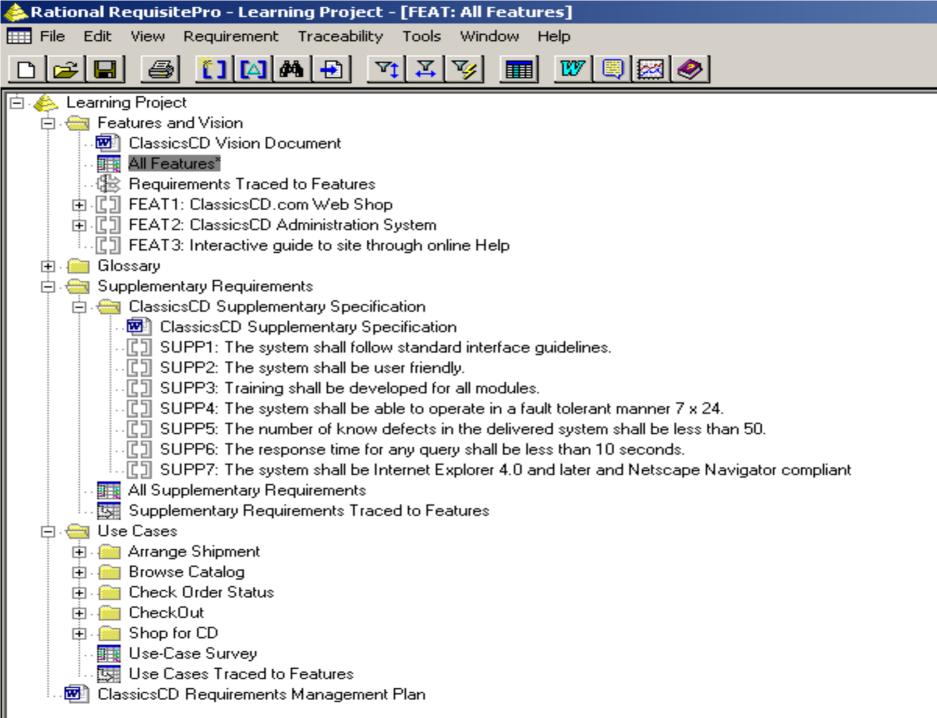


Figure 1.3 Needs (stakeholder requests) are at the top of the pyramid.

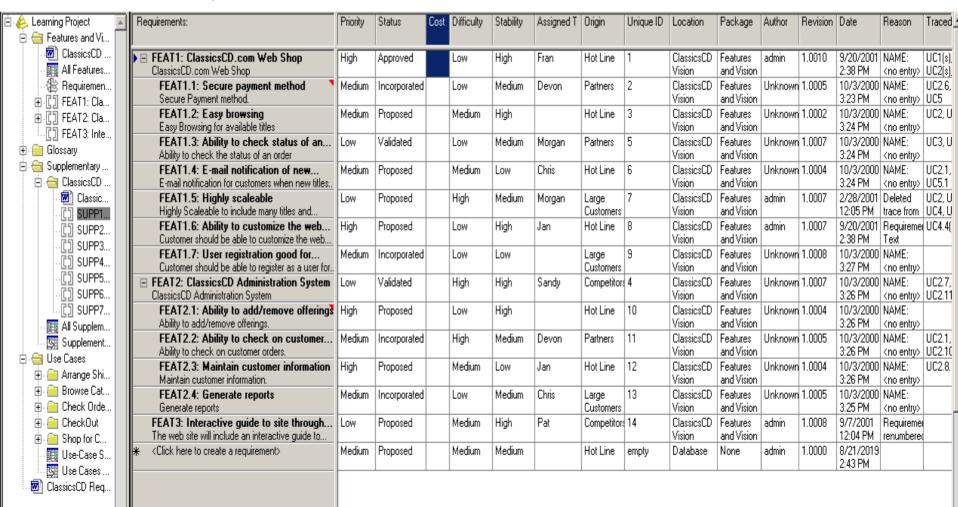
- Yêu cầu được quản lý theo các tầng:
 - Mỗi tầng ~ chứa các y.c cùng kiểu
 - Càng ở mức dưới, mức độ trừu tượng của y/c càng thấp.
 - Ví dụ:
 - Need: "dữ liệu nên được lưu trữ lâu dài"
 - Feature: "hệ thống nên sử dụng cơ sở dữ liệu quan hệ".
 - Supplementary "Hệ thống nên sử dụng CSDL Oracle 9i".

- Yêu cầu được quản lý theo các tầng:
 - Từ 1 yêu cầu mức trên, có thể ánh xạ thành nhiều yêu cầu mức dưới:
 - Các kiểu ánh xạ: 1-1, 1-n, n-m.
 - Tài liệu vision:
 - 12 trang,
 - => Tài liệu chi tiết:
 - 200 trang.

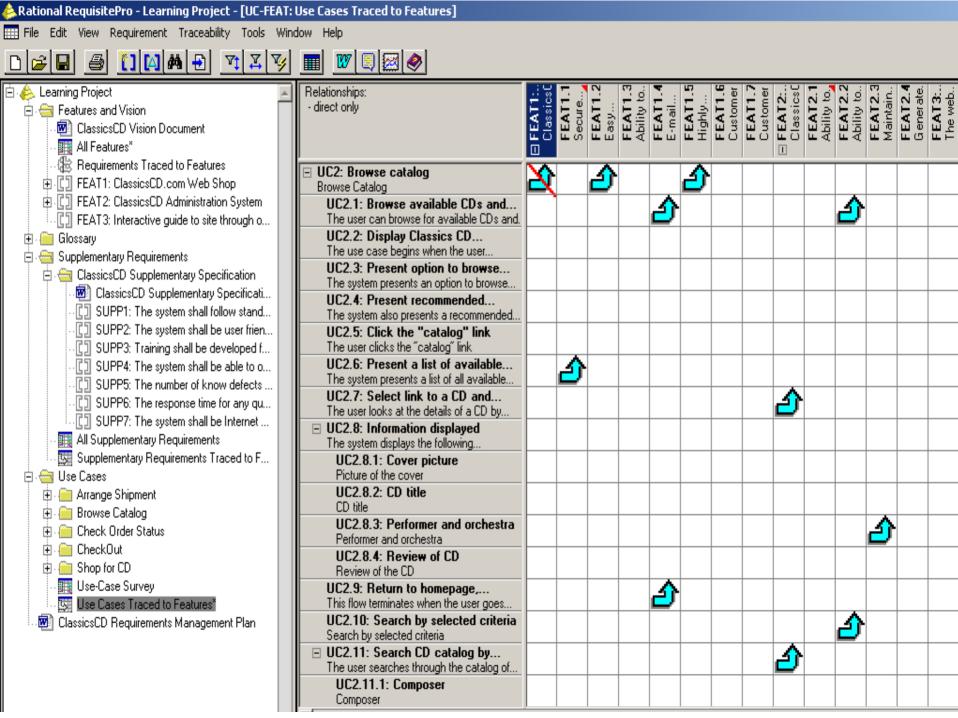
- Yêu cầu được quản lý theo các tầng:
 - Cây dự án:
 - Mỗi tầng ~ một gói (thư mục)
 - Theo dõi dấu vết giữa các tầng
 - Mỗi kiểu yêu cầu gồm:
 - Các thuộc tính, các thay đổi (Revisions), ...
 - Ví dụ:
 - Cây dự án (hình dưới)



Ví dụ: y.cầu & các thuộc tính



- Ví dụ:
 - Ma trận dấu vết giữa các kiểu y.cầu
 - Xem hình (dưới)



Tổng kết

- 1. Kỹ nghệ yêu cầu (RE)
- 2. Yêu cầu phần mềm
- 3. Giới thiệu kim tự tháp yêu cầu

Thảo luận

